

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/8/2023

V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi
con chung và cấp dưỡng nuôi
con chung”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Hiệp.

2/ Ông Mai Tấn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Quốc Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 346/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đoàn Thanh L, sinh năm 1970 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Đoàn Thanh L: Bà Nguyễn Thị Á là luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Thị Á, thuộc Đoàn luật sư tỉnh T (có mặt);

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Châu P, sinh năm 1981 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Đoàn Thanh L trình bày:

Tôi và chị Nguyễn Thị Châu P tìm hiểu nhau thời gian ngắn thì kết hôn, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 11/10/2016. Sau khi kết hôn chúng tôi sinh sống cùng với gia đình tôi. Đến đầu năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ tôi quen với người đàn ông khác có dẫn về nhà mấy lần, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Tôi có yêu cầu vợ tôi thay đổi tính tình để lo cho gia đình. Vợ tôi đem con vào phòng đánh con tôi nhiều lần, đe dọa đánh, chém tôi

và con tôi. Vợ chồng tôi thường xuyên gây gổ. Năm 2021 chị Châu P thường xuyên đi mua bán nhưng đòi đem con về M làm sinh nhật, do thời điểm này xảy ra dịch bệnh Covid nên tôi không đồng ý, chị Châu P dùng cây tràm đánh tôi. Tháng 5/2023 chị Châu P và gia đình chị Châu P đến nhà tôi tranh giành nuôi con với tôi, đánh tôi gây thương tích ở đầu và chân. Tôi và chị Châu P ly thân nhau từ ngày 12/12/2021 đến nay. Nay vợ chồng không còn tình cảm nên tôi yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đoàn Phi Y, sinh ngày 12/12/2016, ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung do từ lúc sinh ra đến tháng 12/2021 cháu Y sinh sống cùng với tôi. Sau đó chị Châu P nói dẫn con đi khám bệnh và đem con về M nuôi dưỡng, tôi đến yêu cầu đem con về nhà tôi thì chị Châu P không đồng ý. Đến tháng 5/2023 thì tôi đón cháu Y về sinh sống với tôi đến nay. Theo đơn khởi kiện tôi yêu cầu chị Châu P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, nay tôi rút lại yêu cầu cấp dưỡng, không yêu cầu chị Châu P cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Châu P đi mua bán từ 4 giờ sáng đến 9, 10 giờ tối mới về, giao con cho mẹ vợ tôi nuôi dưỡng, nhà mẹ vợ tôi thường xuyên có nhiều người đến nhậu nên không chăm sóc con tôi tốt.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai, trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị Châu P trình bày:*

Về thời gian kết hôn và con chung, tôi thống nhất với lời trình bày của anh L. Tôi không đồng ý với lời trình bày của anh L vì tôi không có quen với người đàn ông khác mà người đàn ông đó là người buôn bán chung với tôi. Trong quá trình sống chung tôi có mâu thuẫn với mẹ chồng, mẹ chồng tôi kiếm chuyện nói tôi lấy đồ của mẹ chồng. Mẹ chồng tôi không cho đi mua bán kêu phụ công việc nhà, sau đó tôi đi làm thì mẹ chồng tôi không cho vô nhà, không cho tôi thăm con. Anh L còn đánh tôi, có sự chứng kiến của hàng xóm nhà chồng. Tôi yêu cầu vợ chồng dọn ra ở riêng thì mẹ chồng tôi không cho, anh L cũng không đồng ý. Nay anh L yêu cầu ly hôn tôi đồng ý ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đoàn Phi Y, sinh ngày 12/12/2016, ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung do anh L còn chăm sóc mẹ anh L, làm vườn nên không có thời gian chăm sóc con chung. Từ trước đến nay tôi là người dẫn con đi khám bệnh, chăm sóc con và con tôi là con gái nên tôi chăm sóc sẽ tốt hơn. Cháu Y học lớp 1 ở M đã quen nên không đồng ý chuyển trường. Từ tháng 12/2021 cháu Y sinh sống cùng với tôi và đi học lớp 1 ở M. Đến ngày 09/5/2023 anh L tự ý dẫn con về nuôi đến nay. Tôi không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh L giữ nguyên yêu cầu ly hôn, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, rút lại yêu cầu về cấp dưỡng, không yêu cầu chị Châu P cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Châu P đồng ý ly hôn với anh L nhưng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn anh Đoàn Thanh L trình bày: Hiện tại cháu Đoàn Phi Y đang sinh sống ổn định với anh L và trước đây cháu Y đã từng học tại trường Mầm non V, có xác nhận của Ban Giám hiệu trường, hiện nay cháu Y cũng đang đi học tại trường V. Về điều kiện nuôi con, anh L có thu nhập ổn định từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng/tháng có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Đ. Trong thời gian cháu Y chung sống với chị Châu P thì chị Châu P không trực tiếp chăm sóc cho cháu Y mà thường xuyên gửi cháu Y cho bà ngoại là bà Nguyễn Thị B giữ. Bà B hay dẫn những người đàn ông về nhà tổ chức uống rượu, say sưa và còn kêu cháu Y đi mua bia rượu dùm, khi cháu Y không biết chỗ mua thì bị bà B chửi mắng, việc này có xác nhận của chính quyền địa phương. Do chị Châu P chăm sóc con không tốt dẫn đến trong thời gian cháu Y ở với chị Châu P bị thương tích ở nhiều nơi trên cơ thể (có các giấy khám, chữa bệnh, các hình ảnh do anh L giao nộp). Mặc dù cháu Y chưa đủ 7 tuổi nhưng đã nhận thức được chỉ có sống chung với cha thì cháu Y mới có được một cuộc sống bình thường như bao đứa trẻ khác nên cháu Y có nguyện vọng được sống chung với anh L. Từ các phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Y cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Theo đơn khởi kiện, anh Đoàn Thanh L yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Châu P, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và cấp dưỡng nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Châu P có nơi cư trú tại xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, anh L và chị Châu P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn nên quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Anh L trình bày mâu thuẫn vợ chồng anh bắt đầu phát sinh từ đầu năm 2017, nguyên nhân mâu thuẫn là do chị C Pha quen với người đàn ông khác, chị Châu P còn đe dọa đánh, chém anh và con anh. Vợ chồng anh thường xuyên gây gỗ, cãi nhau. Trong quá trình sống chung do tranh giành quyền nuôi con nên chị Châu P và gia đình chị Châu P đánh anh gây thương tích. Anh L và chị Châu P đã ly thân nhau từ ngày 12/12/2021 đến nay.

Chị Châu P không đồng ý với lời trình bày của anh L vì chị không có quen với người đàn ông khác như anh L trình bày. Trong quá trình sống chung với anh L chị có mâu thuẫn với mẹ chồng. Chị và anh L xảy ra mâu thuẫn, anh L còn đánh chị. Chị yêu cầu vợ chồng dọn ra ở riêng nhưng mẹ chồng không cho, anh L cũng không đồng ý. Nay anh L yêu cầu ly hôn chị đồng ý ly hôn với anh L.

Như vậy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh L và chị Châu P đã phát sinh trong thời gian dài. Anh L yêu cầu ly hôn, chị Châu P cũng đồng ý ly hôn, điều đó chứng tỏ anh chị không còn tha thiết với cuộc sống vợ chồng. Quan hệ hôn nhân của anh L và chị Châu P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu ly hôn của anh L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh L và chị Châu P có một con chung là cháu Đoàn Phi Y, sinh ngày 12/12/2016. Ly hôn anh L và chị Châu P đều yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, cháu Y chưa đủ 07 tuổi nên Tòa án không lấy ý kiến, nguyện vọng của cháu Y muốn sống chung với cha hay với mẹ khi anh L, chị Châu P ly hôn.

Xét thấy, về điều kiện nuôi con: Anh L hiện sinh sống cùng mẹ ruột là bà Trần Thị T, anh L làm nghề thợ bạc và làm vườn với mức thu nhập ổn định. Chị Châu P hiện nay cũng sinh sống chung nhà với mẹ ruột tại xã M, huyện C, chị Châu P làm nghề mua bán sấu riêng có mức thu nhập ổn định. Về điều kiện nuôi con xét thấy cả anh L và chị Châu P hiện nay đều có việc làm với mức thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, xét thấy từ lúc sinh ra đến tháng 12/2021 cháu Y sinh sống cùng với anh L và chị Châu P tại nhà mẹ ruột anh L là bà Trần Thị T tại xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang và đã học lớp chồi 4 tại trường Mầm non V, huyện C (có xác nhận của hiệu trưởng trường Mầm non V). Từ tháng 12/2021, chị Châu P và anh L xảy ra mâu thuẫn và tranh chấp quyền nuôi con chung, chị Châu P đem cháu Y về xã M, huyện C nuôi dưỡng và cho đi học lớp 1 tại trường tiểu học M, huyện C. Đến ngày 09/5/2023 thì anh L đem cháu Y về sinh sống cùng anh L tại xã Đ, huyện C đến nay. Như vậy xét về môi trường sống thì cháu Y có thời gian sinh sống và học tập cùng anh L tại xã Đ, huyện C dài hơn và hiện nay cháu Y đang sinh sống cùng với anh L nên để tiếp tục ổn định môi trường sống cho cháu Y cần tiếp tục giao cháu Y cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, anh L yêu cầu chị Châu P cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng với số tiền là 2.500.000 đồng/tháng. Tại phiên tòa anh L rút lại yêu cầu về cấp dưỡng, không yêu cầu chị Châu P cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy đây là sự tự nguyện của anh L nên Hội đồng xét xử không xem xét đến yêu cầu cấp dưỡng.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh L và chị Châu P không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh L phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của anh Đoàn Thanh L.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Thanh L.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Thanh L được ly hôn với chị Nguyễn Thị Châu P.

- Về con chung: Giao cháu cháu Đoàn Phi Y, sinh ngày 12/12/2016 cho anh Đoàn Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Nguyễn Thị Châu P có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017788 ngày 04/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên anh L đã thi hành xong án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Anh L, chị Châu P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;

- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Đông Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Giang